



QUY CHẾ CUỘC ĐẦU GIÁ

- Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024;
- Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 32/2025/HDDV-GLKT ngày 27/6/2025 giữa Công ty đầu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum và Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plong.

Công ty đầu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum (sau đây gọi tắt là Công ty) ban hành Quy chế cuộc đấu giá gồm các nội dung sau:

Điều 1. Tài sản đấu giá

- Lô tài sản là lâm sản tận dụng gồm:
 - + **138,044 m³** thông ba lá rừng trồng (theo Bảng kê lâm sản số: 008/2025/BKLS ngày 13/5/2025).
 - + **9,115 m³** thông ba lá rừng trồng (theo Bảng kê lâm sản số: 009/2025/BKLS ngày 13/5/2025).
 - + **544,552 m³** các loại gỗ rừng tự nhiên (theo Bảng kê lâm sản số: 010/2025/BKLS ngày 21/5/2025).
 - + **100 ster** củi (theo Bảng kê lâm sản số: 011/2025/BKLS ngày 21/5/2025).
- Tình trạng, chất lượng tài sản: Bình thường.
- Nơi có tài sản: Tại các địa danh khai thác theo phương án được phê duyệt tại Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Quyết định số 531/QĐ-SNN ngày 01/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum.

(Thông tin chi tiết tài sản theo các Bảng kê lâm sản vào ngày 13/5/2025 và ngày 21/5/2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plong).

*** Nguồn gốc và tình trạng pháp lý của tài sản:**

- Tài sản do Bên A khai thác lâm sản tận dụng chuyển giao để đấu giá theo quy định.
- Bên A chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng và mọi vấn đề pháp lý liên quan đến tài sản đấu giá.
- **Tình trạng pháp lý của tài sản đấu giá căn cứ theo các văn bản sau:**
 - + Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 22/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 676 nối huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum với các huyện Sơn Tây, Sơn Hà, tỉnh Quảng Ngãi;
 - + Quyết định số 531/QĐ-SNN ngày 01/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt phương án khai thác tận dụng gỗ loài thực vật rừng thông thường từ rừng tự nhiên; gỗ loài thực vật rừng thông thường từ rừng phòng hộ là rừng trồng;
 - + Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt Phương án khai thác tận dụng gỗ loài thực vật rừng thông thường từ rừng sản xuất là rừng trồng do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu;
 - + Quyết định số 104/QĐ-CTY ngày 24/6/2025 của Công ty TNHH MTV Lâm



nghiệp Kon Plông về việc Phê duyệt giá khởi điểm bán đấu giá tài sản là lâm sản tận dụng theo Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 22/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum và Quyết định số 531/QĐ-SNN ngày 01/11/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Kon Tum;

+ Bảng kê lâm sản số: 008/2025/BKLS, 009/2025/BKLS cùng ngày 13/5/2025 và số 010/2025/BKLS, 011/2025/BKLS cùng ngày 21/5/2025 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plong;

+ Chứng thư Thẩm định giá số 275/2025/5874/VFI-02MN.CT ngày 20/6/2025 của Công ty Cổ phần Thẩm định và Đầu tư tài chính Hoa Sen Chi nhánh Miền Nam.

Điều 2. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá

- Thời gian xem tài sản: Trong giờ hành chính, từ 07 giờ 15 phút ngày 08/7/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 11/7/2025.

Địa điểm xem tài sản: Tại nơi có tài sản đấu giá

Điều 3: Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, thời hạn nộp phiếu trả giá

- Thời gian bắt đầu, hết hạn bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính, bắt đầu từ 07 giờ 15 phút ngày 01/7/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 11/7/2025.

• **Thời hạn nộp phiếu trả giá của người tham gia đấu giá:** Trong giờ hành chính, chậm nhất đến 17 giờ 00 phút ngày 11/7/2025.

- Địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum, địa chỉ: Số 41 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Điều 4: Giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước

- **Giá khởi điểm:** 1.887.041.737 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, tám trăm tám mươi bảy triệu, không trăm bốn mươi một nghìn, bảy trăm ba mươi bảy đồng).

* **Đấu giá nguyên lô, không bán riêng lẻ.**

* **Lưu ý:** Giá khởi điểm không bao gồm các loại thuế, phí theo quy định. Người mua được tài sản đấu giá nhận bàn giao theo hiện trạng của tài sản do vậy cần xem xét kỹ về hiện trạng, tình trạng, chất lượng của tài sản khi tham gia đấu giá và có trách nhiệm nộp các khoản thuế, phí liên quan theo quy định của pháp luật, kể cả chi phí bốc dỡ, vận chuyển và các chi phí phát sinh khác (nếu có).

- **Tiền mua hồ sơ:** 200.000 đồng/bộ.

- **Tiền đặt trước:** 280.000.000 đồng.

• **Thời gian nộp tiền đặt trước:** Bắt đầu từ 08 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 đến 23 giờ 59 phút ngày 11/7/2025.

Khách hàng có thể nộp tiền mua hồ sơ trực tiếp tại trụ sở Công ty hoặc chuyển khoản tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước vào tài khoản sau:

Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum.

Số tài khoản: 110600200444 - Tại Ngân hàng VietinBank tỉnh Kon Tum.

Nội dung chuyển khoản: [Tên người tham gia đấu giá] + chuyển tiền tham gia đấu giá tài sản lô gỗ lâm sản.

* **Ghi chú:**

- Công ty không hoàn trả tiền hồ sơ mời tham gia đấu giá cho khách hàng đã mua hồ sơ nhưng không nộp hồ sơ tham gia đấu giá hoặc đã nộp hồ sơ tham gia nhưng không tham dự phiên đấu giá trừ các trường hợp được quy định tại Quy chế này.

- Người tham gia đấu giá phải nộp tiền đặt trước đúng thời gian quy định đồng thời được hệ thống Ngân hàng “báo có” vào tài khoản Công ty và nộp lại chứng từ

nộp tiền (nếu có). Mọi chi phí phát sinh cho việc nộp và hoàn trả tiền đặt trước (nếu có) do người tham gia đấu giá chịu.

- Trường hợp người tham gia đấu giá ủy quyền cho người khác nộp thay phải tự chịu trách nhiệm về nội dung, thời hạn nộp tiền.

Điều 5. Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

a) **Thời gian, địa điểm đăng ký tham gia đấu giá:** Trong giờ hành chính, bắt đầu từ 07 giờ 15 phút ngày 01/7/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 11/7/2025 tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum, địa chỉ: Số 41 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

b) Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá:

+ Điều kiện tham gia: Cá nhân, tổ chức đăng ký tham gia đấu giá thông qua việc nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ, tiền đặt trước cho Công ty và đáp ứng yêu cầu, điều kiện theo quy định tại Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi bổ sung năm 2024 và quy định khác của pháp luật có liên quan (Trong trường hợp không trực tiếp đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình đăng ký tham gia đấu giá).

*** Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:**

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá (theo mẫu Công ty phát hành);
- Phiếu trả giá (theo mẫu Công ty phát hành);
- Giấy tờ chứng minh đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá trong trường hợp pháp luật có quy định yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá;
- Thẻ căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu/Giấy đăng ký kinh doanh nếu là tổ chức (Bản sao có chứng thực hoặc bản phô tô kèm theo bản chính để đối chiếu).

+ Cách thức đăng ký: Người đăng ký tham gia đấu giá liên hệ với Công ty để mua hồ sơ mời tham gia đấu giá theo mẫu, điền đầy đủ các thông tin trong hồ sơ và tự chịu trách nhiệm về điều kiện được tham gia đấu giá. Mọi thông tin chi tiết liên hệ số điện thoại 0975.798.367 (trong giờ hành chính).

*** Lưu ý:**

+ Người tham gia đấu giá phải hoàn thiện hồ sơ tham gia đấu giá nộp lại cho Công ty và hoàn thành việc nộp tiền hồ sơ, tiền đặt trước trong thời gian quy định mới được xem là đăng ký hợp lệ và đủ điều kiện tham gia đấu giá.

+ Đối với hồ sơ tham gia đấu giá được nộp qua đường bưu chính thì thời gian tiếp nhận căn cứ vào dấu bưu chính.

c) Quy định về cách ghi phiếu trả giá và trình tự thủ tục niêm phong thùng phiếu:

Khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu trả giá kèm theo hồ sơ mời tham gia đấu giá và được hướng dẫn cách ghi phiếu, cách ký niêm phong các mép của phong bì đựng phiếu, thời hạn nộp phiếu trả giá. Sau đó người tham gia đấu giá tự mình điền đầy đủ các thông tin ghi trên phiếu, ghi giá trả, ký và ghi rõ họ tên, công ty không không chế mức trả giá tối đa của người tham gia đấu giá. Người tham gia đấu giá tự chịu trách nhiệm về thông tin, giá trả trong phiếu trả giá của mình, giá trả trong phiếu trả giá do người tham gia đấu giá tự trả, không bị ép buộc.

Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được cho vào phong bì dán kín, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính hoặc được nộp cho Công ty để bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu sẽ được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu. (Trường hợp nộp thay phải có giấy ủy quyền theo quy định pháp luật, người đăng ký tham gia đấu giá (hoặc người được ủy

quyền) khi nộp hồ sơ tham gia đấu giá phải xuất trình giấy tờ tùy thân).

d) Nội quy phòng đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải có mặt đúng thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá (phiên đấu giá) theo quy chế này. Trong trường hợp phiên đấu giá đang tiến hành và người tham gia đấu giá đến trễ sẽ không được vào phòng đấu giá khi chưa được đồng ý của đấu giá viên. Chỉ duy nhất người đủ điều kiện tham gia đấu giá hoặc 01 người đại diện hợp pháp mới được vào phòng đấu giá đồng thời phải mang theo Thẻ căn cước/Căn cước công dân, Giấy ủy quyền (nếu có) để kiểm tra.

- Người tham gia đấu giá không được trao đổi với người tham gia đấu giá khác, không hút thuốc lá, không sử dụng điện thoại và các thiết bị ghi âm, ghi hình, phương tiện liên lạc khác trong phòng đấu giá, không tự ý đi lại, ra khỏi phòng đấu giá khi chưa có sự đồng ý của đấu giá viên. Nếu người tham gia đấu giá cố tình vi phạm nội quy đấu giá và đấu giá viên nhắc nhở đến lần thứ ba thì sẽ được coi là hành vi “*Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá*” khi đó đấu giá viên có quyền truất quyền tham dự phiên đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm (Căn cứ theo điểm c, khoản 5, Điều 9 và khoản 1 Điều 70 Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi bổ, sung năm 2024).

Điều 6: Thời gian, địa điểm tổ chức buổi công bố giá

- Thời gian tổ chức: Vào lúc **09 giờ 00 phút** ngày **16/7/2025**.

- Địa điểm tổ chức tại: Trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum - Số 41 Trần Hưng Đạo, phường Thống Nhất, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

Điều 7: Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá, bước giá

- Hình thức, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo phương thức trả giá lên.

- Bước giá: Quyết định không áp dụng bước giá.

(Người tham gia đấu giá có quyền trả giá bằng giá khởi điểm và không giới hạn mức trả giá tối đa).

Điều 8. Các trường hợp bị truất quyền tham gia đấu giá

1. Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

2. Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

3. Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

4. Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

5. Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

6. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

7. Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

8. Người rút lại giá đã trả theo quy định tại Quy chế này;

9. Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

Điều 9. Các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước

1. Người tham gia đấu giá không được nhận lại tiền đặt trước trong các trường hợp sau đây:

a) Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham dự phiên đấu giá, buổi công bố giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng;

b) Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại Điều 8 của Quy chế này;

c) Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại Điều 16 của Quy chế này;

d) Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 15 của Quy chế này;

đ) Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 16 của Quy chế này.

2. Khoản tiền đặt trước quy định tại khoản 1 Điều này thuộc về người có tài sản đấu giá.

Điều 10. Những người không được đăng ký tham gia đấu giá

1. Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

2. Người làm việc trong tổ chức hành nghề đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

3. Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

4. Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại khoản 3 Điều này.

5. Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Điều 11. Nghĩa vụ tài chính của người đăng ký tham gia đấu giá

1. Người tham gia đấu giá tài sản phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá, tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước theo quy định. Người tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá.

2. Khoản tiền đặt trước được sử dụng như sau:

- Trường hợp trúng đấu giá khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để đảm bảo thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

- Trong thời hạn **03 ngày làm việc** kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá hoặc trong thời hạn khác theo thỏa thuận, Công ty trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) cho người tham gia đấu giá từ chối tham gia đấu giá quy định tại Điều 39 Luật đấu giá năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024, người tham gia đấu giá đã nộp tiền đặt trước nhưng không đáp ứng yêu cầu, điều kiện tham gia đấu giá hoặc người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, trừ trường hợp quy định tại Điều 9 Quy chế này.

- Người được nhận lại khoản tiền đặt trước theo quy định trên mà không cung cấp số tài khoản hoặc không liên hệ với Công ty thì Công ty không chịu trách nhiệm về việc chậm trả lại tiền đặt trước. Mọi chi phí phát sinh (nếu có) cho việc hoàn trả tiền đặt trước do người tham gia đấu giá chịu.

Điều 12. Trường hợp người mua được tài sản đấu giá không được nhận lại tiền đặt cọc

1. Trong thời hạn **05 ngày làm việc**, kể từ ngày ký Hợp đồng mua bán tài sản, người mua tài sản có trách nhiệm thanh toán tiền mua tài sản (số tiền còn lại sau khi được

khấu trừ tiền đặt cọc) cho người có tài sản đấu giá. Trường hợp quá thời hạn quy định nêu trên mà người mua tài sản chưa thanh toán đủ số tiền mua tài sản thì người có tài sản đấu giá thực hiện hủy bỏ Hợp đồng đã ký kết và người mua tài sản phải bồi thường số tiền tương ứng với khoản tiền đặt cọc.

2. Người mua được tài sản đấu giá không nộp hoặc nộp không đủ tiền mua tài sản trong thời hạn quy định thì mất khoản tiền đặt cọc và tiền lãi (nếu có). Việc xử lý tiền đặt cọc được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 13. Đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá

1. Việc đấu giá tài sản trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá, một người chấp nhận giá được thực hiện như sau:

Trường hợp đấu giá tài sản theo phương thức trả giá lên, khi đã hết thời hạn đăng ký tham gia mà chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá hoặc có nhiều người đăng ký tham gia đấu giá nhưng chỉ có một người tham dự phiên đấu giá hoặc có nhiều người tham dự phiên đấu giá nhưng chỉ có một người trả giá hợp lệ hoặc có nhiều người trả giá nhưng chỉ có một người trả giá cao nhất và ít nhất bằng giá khởi điểm thì tài sản được bán cho người đó.

2. Việc đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều này chỉ được tiến hành sau khi đã thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục đấu giá tài sản theo quy định của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024 và không có khiếu nại liên quan đến trình tự, thủ tục cho đến ngày tổ chức phiên đấu giá.

3. Việc đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều này không áp dụng đối với tài sản mà pháp luật áp dụng đối với tài sản đó quy định không đấu giá trong trường hợp chỉ có một người đăng ký tham gia đấu giá, một người tham gia đấu giá, một người trả giá.

Điều 14. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu gián tiếp theo phương thức trả giá lên

1. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành phiên đấu giá theo trình tự sau đây:

a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;

b) Đọc Quy chế cuộc đấu giá;

c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;

d) Nhắc lại mức giá khởi điểm;

đ) Phát số cho người tham gia đấu giá;

e) Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, phiếu trả giá không hợp lệ.

** Quy định về phiếu trả giá hợp lệ và phiếu trả giá không hợp lệ:*

- **Phiếu trả giá hợp lệ là:** Phiếu theo mẫu của Công ty phát hành, phiếu được người tham gia đấu giá ghi đầy đủ thông tin và có chữ ký, ghi đầy đủ họ và tên của người tham gia đấu giá và người được ủy quyền (nếu có). Phiếu được trả từ giá khởi điểm hoặc giá khởi điểm cộng thêm bước giá theo quy định; ghi đầy đủ số tiền bằng số và bằng chữ giống nhau. Trường hợp tổ chức tham gia đấu giá thì ký tên người đại diện theo pháp luật hoặc theo ủy quyền và đóng dấu của tổ chức.

- **Phiếu trả giá không hợp lệ là:** Phiếu sai thông tin so với hồ sơ tham gia đấu giá; phiếu trả giá dưới giá khởi điểm, phiếu có giá trả sai bước giá quy định, phiếu không ký tên trong phiếu trả giá, phiếu có giá trả giữa số và chữ không giống nhau; phiếu có chữ ký trong phiếu trả giá và phiếu đăng ký tham gia, danh sách điểm danh không giống nhau

thì là phiếu không hợp lệ, trừ trường hợp người tham gia đấu giá xác nhận đó là chữ ký của mình và trường hợp này phải được ghi trong biên bản đấu giá tài sản; phiếu trả giá không được cho vào phong bì dán kín và không có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu.

Trường hợp phiếu trả giá đã ghi giá trả nhưng thiếu sót thông tin về nhân thân hoặc thiếu một trong số chữ ký các mép của phong bì đựng phiếu mà tại buổi công bố giá, đấu giá viên yêu cầu điền đủ thông tin về nhân thân hoặc ký đủ các mép của phong bì đựng phiếu theo quy định nhưng người tham gia đấu giá từ chối thì là phiếu không hợp lệ.

g) Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu;

h) Mời người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phong bì đựng phiếu trả giá;

i) Tiến hành bóc từng phong bì đựng phiếu trả giá, trừ phong bì đựng phiếu trả giá của người không tham gia buổi công bố giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của người có tài sản đấu giá và ít nhất một người tham gia đấu giá;

k) Công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

2. Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả giá cao nhất thì ngay sau khi công bố các phiếu trả giá cao nhất đối với tài sản đó, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên tổ chức cho người đó trả giá; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 15. Rút lại giá đã trả

1. Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá trong trường hợp đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì phiên đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề. Đấu giá viên quyết định hình thức đấu giá trực tiếp bằng lời nói hoặc đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp.

2. Người rút lại giá đã trả quy định tại khoản 1 Điều này bị truất quyền tham dự phiên đấu giá.

Điều 16. Từ chối ký biên bản đấu giá, từ chối kết quả trúng đấu giá

1. Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc không chấp nhận mua tài sản đấu giá đối với tài sản mà theo quy định của pháp luật kết quả đấu giá tài sản phải được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá.

Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 17. Dừng phiên đấu giá

1. Phiên đấu giá dừng trong các trường hợp sau đây:

a) Đấu giá viên dừng phiên đấu giá khi phát hiện có hành vi thông đồng, dìm giá hoặc gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá và thông báo cho tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

b) Người có tài sản yêu cầu tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dừng việc tổ chức đấu giá khi có căn cứ cho rằng tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có hành vi vi phạm quy định sau:

- Lập danh sách không về người đăng ký tham gia đấu giá; lập hồ sơ không, hồ sơ giả tham gia hoạt động đấu giá tài sản; thông đồng, móc nối với người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, tổ chức thẩm định giá, tổ chức giám định tài sản đấu giá, cá nhân, tổ chức khác để làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá, hồ sơ mời tham gia đấu giá, hồ sơ tham gia đấu giá, dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

Cản trở, gây khó khăn cho người tham gia đấu giá trong việc đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá.

c) Người có tài sản yêu cầu đấu giá viên điều hành phiên đấu giá dừng phiên đấu giá khi có căn cứ cho rằng đấu giá viên có hành vi vi phạm quy định sau:

- Lập danh sách không về người đăng ký tham gia đấu giá; lập hồ sơ không, hồ sơ giả tham gia hoạt động đấu giá tài sản; thông đồng, móc nối với người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, tổ chức thẩm định giá, tổ chức giám định tài sản đấu giá, cá nhân, tổ chức khác để làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá, hồ sơ mời tham gia đấu giá, hồ sơ tham gia đấu giá, dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

- Người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định sau:

- + Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

- + Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá.

- + Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản.

d) Các trường hợp bất khả kháng.

2. Việc dừng phiên đấu giá được lập thành biên bản và có chữ ký của đấu giá viên điều hành phiên đấu giá, người có tài sản đấu giá, người ghi biên bản, đại diện những người tham gia đấu giá. Trong biên bản dừng phiên đấu giá thể hiện rõ lý do dừng, thời gian dừng.

3. Trường hợp cá nhân, tổ chức có những hành vi vi phạm điểm a khoản 1 Điều này, đấu giá viên truất quyền tham gia đấu giá đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm và không được nhận lại khoản tiền đặt trước. Khoản tiền đặt trước thuộc về người có tài sản.

Điều 18. Hủy kết quả đấu giá tài sản

1. Kết quả đấu giá tài sản bị hủy trong các trường hợp sau:

a) Theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;

b) Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá bị Tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 của Luật đấu giá năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

c) Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật đấu giá năm 2016 được sửa đổi, bổ sung năm 2024.

d) Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật này hoặc trong trường hợp người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, dìm giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản;

2. Trường hợp hủy kết quả đấu giá tài sản theo quy định tại các điểm b, c và d khoản 1 Điều này thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận, nếu không hoàn trả được bằng hiện vật thì phải trả bằng tiền. Bên gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Các điều khoản khác

1. Trường hợp phiên đấu giá không tổ chức được thì tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá tài sản được hoàn lại tiền hồ sơ trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày dự kiến tổ chức phiên đấu giá. Không hoàn trả tiền hồ sơ đối với tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm quy định của pháp luật đấu giá trong thời gian tổ chức đấu giá.

2. Trường hợp sau khi hết hạn nộp hồ sơ tham gia đấu giá và nộp tiền đặt trước theo Quy chế này mà địa điểm tổ chức phiên đấu giá không đáp ứng được điều kiện tổ chức thì tổ chức hành nghề đấu giá tài sản sẽ thông báo bằng văn bản cho người tham gia đấu giá đủ điều kiện chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá được xác định trong Quy chế cuộc đấu giá.

Điều 20. Các Phòng (ban), đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm chấp hành Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vấn đề vướng mắc các bộ phận và đơn vị trực thuộc Công ty đấu giá hợp danh Gia Lai Kon Tum báo cáo đề xuất Ban Tổng Giám đốc xem xét giải quyết hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TU. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Tuyết Trâm